

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2025/DS - ST
Ngày: 24 tháng 9 năm 2025
“*V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ánh Tuyết

2. Bà Nguyễn Thị Bắc

- Thư ký phiên tòa: Ông Diệp Bảo Kiệt - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thái Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 328/2025/TLST - DS ngày 23 tháng 6 năm 2025 về “***Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản***” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2025/QĐXXST - DS ngày 25 tháng 8 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2025/QĐST - DS ngày 12 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ

Địa chỉ: Tòa nhà The Hallmark, số 15 đường TBĐ, phường AK, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Võ Thị Ngân M- Phòng thu hồi nợ - Khối RB - Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ - Chi nhánh P; địa chỉ: Số 40C đường HV, phường DH, tỉnh Gia Lai

(*Giấy uỷ quyền số 03/2025/UQ - CT.HĐQT ngày 04 tháng 4 năm 2025 và Giấy uỷ quyền số 16/2024/UQ - OCB ngày 09 tháng 4 năm 2025*). Có mặt

2. Bị đơn: Ông Phạm Xuân Cao N, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số 147A đường P, phường DH (phường TĐ, thành phố P cũ), tỉnh Gia Lai.
Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 4 năm 2025, các tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần PD – bà Võ Thị Ngân M trình bày:

Ngân hàng thương mại cổ phần PD thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần PD - Chi nhánh P (sau đây viết tắt là Ngân hàng) cho ông Phạm Xuân Cao N vay tiền theo Hợp đồng tín dụng số 0595/2021/HĐTD - OCB - CN ngày 03 tháng 8 năm 2021, số tiền vay số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng; thời hạn vay 84 tháng kể từ ngày tiếp theo ngày giải ngân ngày 03 tháng 8 năm 2021; lãi suất theo thỏa thuận tại Khế ước nhận nợ - Khách hàng cá nhân số 0595/2021/KUNN -OCB-CN ngày 03 tháng 08 năm 2021: 8,2%/năm cố định trong 12 tháng, từ tháng thứ 13 trở đi thì lãi suất điều chỉnh 06 tháng/lần, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn; mục đích: Thanh toán tiền mua xe ô tô Vinfast Fadil tiêu chuẩn mới 100% phục vụ nhu cầu đi lại. Theo Khế ước nhận nợ, Ngân hàng đã giải ngân bằng hình thức chuyển tiền vào tài khoản 19135192838081 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ Thương - Hội sở chính Hà Nội của Công ty trách nhiệm hữu hạn Kinh doanh thương mại và dịch vụ Vinfast, ông N mỗi kỳ phải trả gốc là 2.385.000đồng, riêng kỳ cuối thì trả gốc là 2.045.000 đồng; trả lãi hàng tháng, kỳ đầu tiên là ngày 10 tháng 9 năm 2021.

Để đảm bảo cho khoản vay, ông Phạm Xuân Cao N thế chấp xe ô tô con hiệu Vinfast, số loại Fadil, biển kiểm soát 81A-255.13, số khung RPXCA2FACMV012776, số máy LV7211330140 theo Giấy đăng ký xe ô tô số 81 004973 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Gia Lai cấp ngày 02 tháng 8 năm 2021 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0595/2021/BĐ ngày 03 tháng 8 năm 2021. Hợp đồng thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng theo quy định.

Quá trình thực hiện hợp đồng, tại đến thời điểm khởi kiện khoảng ngày 10 tháng 3 năm 2025, ông Phạm Xuân Cao N đã vi phạm kỳ trả nợ gốc và lãi theo thỏa thuận tại Khế ước nhận nợ. Mặc dù, Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ nhắc nhở, gửi thông báo yêu cầu thanh toán nhưng ông N không thực hiện. Do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố P nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng yêu cầu ông Phạm Xuân Cao N thanh toán cho Ngân hàng số tiền 83.575.046 (tám mươi ba triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn không trăm bốn mươi sáu) đồng trong đó nợ gốc 83.135.000 đồng và nợ lãi tạm tính đến ngày 24 tháng 9 năm 2025 là 440.046 đồng. Trường hợp ông Phạm Xuân Cao N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0595/2021/BĐ ngày 03 tháng 8 năm 2021 để thu hồi nợ.

Đối với bị đơn ông Phạm Xuân Cao N:

Bị đơn Phạm Xuân Cao N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để ông N trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần PD nhưng ông N không đến Tòa án làm việc. Vì vậy Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng theo luật định để xét xử vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Gia Lai có ý kiến về tố tụng và đề xuất quan điểm giải quyết như sau:

Về trình tự, thủ tục tố tụng: Việc Tòa án thụ lý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về thụ lý vụ án, thẩm quyền giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ, thông báo về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như trình tự phiên tòa; bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng. Đối với bị đơn, việc chấp hành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự chưa bảo đảm.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị như sau:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần PD
- Ông Phạm Xuân Cao N phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần PD thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần PD - Chi nhánh P số tiền 83.575.046 (tám mươi ba triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn không trăm bốn mươi sáu) đồng trong đó nợ gốc 83.135.000 đồng và nợ lãi tạm tính đến ngày 24 tháng 9 năm 2025 là 440.046 đồng, tiếp tục trả lãi cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.
- Trường hợp ông Phạm Xuân Cao N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0595/2021/BĐ ngày 03 tháng 8 năm 2021 để thu hồi nợ.
- Ông Phạm Xuân Cao N phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Do ông Phạm Xuân Cao N vi phạm nghĩa vụ trả lãi và nợ gốc định kỳ hàng tháng theo thỏa thuận tại khoản 9 Điều 1 Khế ước nhận nợ - Khách hàng cá nhân số 0595/2021/KU'NN -OCB-CN ngày 03 tháng 08 năm 2021 nên Ngân hàng thương mại cổ phần PD phát sinh quyền khởi kiện theo thỏa thuận tại điểm g khoản 1 Điều 8, điểm f khoản 1 Điều 10 Hợp đồng tín dụng số 0595/2021/HĐTD - OCB - CN ngày 03 tháng 8 năm 2021.

Tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 0595/2021/HĐTD - OCB - CN ngày 03 tháng 8 năm 2021 và Khế ước nhận nợ - Khách hàng cá nhân số 0595/2021/KU'NN - OCB-CN ngày 03 tháng 08 năm 2021 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần PD thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần PD – Chi nhánh và ông Phạm Xuân Cao N; ông N không

đăng ký kinh doanh nên đây là tranh chấp dân sự cụ thể Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản; bị đơn cư trú trên địa bàn phường DH nên thẩm quyền giải quyết thuộc về Tòa án nhân dân thành phố P nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai theo loại việc, theo lãnh thổ và theo cấp xét xử.

[2] Hợp đồng tín dụng số 0595/2021/HĐTD - OCB - CN ngày 03 tháng 8 năm 2021 được xác lập trên cơ sở tự nguyện, chủ thể Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ là tổ chức tín dụng được thực hiện hoạt động cấp tín dụng, đối tượng, mục đích giao kết hợp đồng phù hợp quy định của pháp luật nên hợp đồng có hiệu lực.

Theo Khế ước nhận nợ - Khách hàng cá nhân số 0595/2021/KUNN -OCB-CN ngày 03 tháng 08 năm 2021, Ngân hàng đã giải ngân theo hình thức chuyển tiền mua xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Kinh doanh thương mại và dịch vụ Vinfast. Do ông N vi phạm nghĩa vụ trả gốc và lãi tại kỳ trả nợ khoảng ngày 10 tháng 3 năm 2025 nên Ngân hàng có quyền chuyển nợ quá hạn theo khoản 1 Điều 7 và thu hồi nợ trước hạn theo điểm g khoản 1 Điều 8 theo Hợp đồng tín dụng.

Lãi suất do các bên thỏa thuận tuân thủ quy định về mức lãi tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, quy định của Ngân hàng Nhà nước và chính sách của Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ nên được xác định là căn cứ tính lãi.

Do ông Phạm Xuân Cao N vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng nên yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ là chính đáng, cần buộc ông N thanh toán số tiền 83.575.046 (tám mươi ba triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn không trăm bốn mươi sáu) đồng trong đó nợ gốc 83.135.000 đồng và nợ lãi tạm tính đến ngày 24 tháng 9 năm 2025 là 440.046 đồng, tiếp tục trả lãi cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần PĐ.

[3] Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0595/2021/BĐ ngày 03 tháng 8 năm 2021 được lập thành văn bản, công chứng tại văn phòng công chứng Lý Thoa; tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng cùng ngày 03 tháng 8 năm 2021; tài sản thế chấp là xe ô tô con hiệu Vinfast, số loại Fadil, biển kiểm soát 81A-255.13, số khung RPXCA2FACMV012776, số máy LV7211330140 theo Giấy đăng ký xe ô tô số 81 004973 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Gia Lai cấp ngày 02 tháng 8 năm 2021 cho chủ xe ông Phạm Xuân Cao N thuộc quyền sở hữu của người vay vì vậy Hợp đồng thế chấp xe ô tô có hiệu lực pháp luật.

Ông N thế chấp ô tô con hiệu Vinfast để đảm bảo thực hiện toàn bộ nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 0595/2021/HĐTD - OCB - CN ngày 03 tháng 8 năm 2021. Theo điểm a khoản 1 Điều 5 Hợp đồng thế chấp xe ô tô quy định một trong các trường hợp phát sinh quyền xử lý tài sản thế chấp của Ngân hàng “a) Khi đến hạn trả nợ (kể cả các trường hợp phải trả nợ trước hạn) theo Hợp đồng tín dụng mà Bên thế chấp và/hoặc bên

vay vốn không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ.” Do đó trường hợp ông N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng thương mại cổ phần PD thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần PD - Chi nhánh P có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu của ông Phạm Xuân Cao N để thu hồi nợ.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần PD được chấp nhận nên ông Phạm Xuân Cao N phải chịu án phí

$83.575.046 \text{ đồng} \times 5\% = 4.178.725$ (bốn triệu một trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm hai mươi lăm) đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 117, 317, 319, 463, 465, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 30, 90, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 4; khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 97, Điều 180, Điều 227, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 146, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần PD về việc yêu cầu ông Phạm Xuân Cao N thanh toán nợ vay.

Buộc ông Phạm Xuân Cao N trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần PD thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần PD – Chi nhánh P số tiền số tiền 83.575.046 (tám mươi ba triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn không trăm bốn mươi sáu) đồng trong đó nợ gốc 83.135.000 đồng và nợ lãi tạm tính đến ngày 24 tháng 9 năm 2025 là 440.046 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 0595/2021/HĐTD - OCB - CN ngày 03 tháng 8 năm 2021 và Khế ước nhận nợ - Khách hàng cá nhân số 0595/2021/KU'NN -OCB- CN ngày 03 tháng 08 năm 2021.

Trường hợp ông Phạm Xuân Cao N không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần PD thông qua Ngân hàng thương

mại cổ phần PD – Chi nhánh P có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là ô tô con hiệu Vinfast, số loại Fadil, biển kiểm soát 81A-255.13, số khung RPXCA2FACMV012776, số máy LV7211330140 theo Giấy đăng ký xe ô tô số 81 004973 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Gia Lai cấp ngày 02 tháng 8 năm 2021 cho ông Phạm Xuân Cao N theo theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0595/2021/BĐ ngày 03 tháng 8 năm 2021 để thu hồi nợ.

- Về án phí: Ông Phạm Xuân Cao N phải chịu tiền án phí 4.178.725 (bốn triệu một trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm hai mươi lăm) đồng sung công quỹ Nhà nước.

Ngân hàng thương mại cổ phần PD được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.520.775 (hai triệu năm trăm hai mươi nghìn bảy trăm bảy mươi lăm) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0001784 ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Cơ quan thi hành án dân sự thành phố .

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo để Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Gia Lai;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đã ký
Võ Thị Thanh Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA